PALM RIVER ACADEMY

# Bản tin Early Years

QUÝ 2 · TUẦN 6 · THỨ SÁU, NGÀY 20 THÁNG 11 NĂM 2026



## Tuần này, các bé Nursery vào rừng gặp các con vật, còn các bé Kindergarten tìm hiểu cá thở bằng cách nào.

Các bé Nursery làm quen với sư tử, khỉ, voi và nhiều con vật khác, hát những bài hát về khu rừng, làm chú sư tử từ lõi giấy vệ sinh và tìm hiểu các chữ cái B, J, W và V. Các bé Kindergarten học âm ie và ee, tập cộng trong phạm vi 10 với khay đựng trứng làm khung mười ô, và dùng cái rây để xem mang cá hoạt động thế nào. Trong giờ nấu ăn, cả hai lớp cùng làm bánh mì nướng kiểu Pháp. Thứ Năm vừa qua, các gia đình đã đến dự buổi Stay & Play nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam.

## Nursery

Động vật trong rừng

### Trọng tâm học tập trong tuần

Tuần này, các bé Nursery tìm hiểu chủ đề **Động vật trong rừng (Jungle Animals)** qua bài hát, truyện, trò chơi vận động, tranh ảnh và hoạt động sáng tạo, qua đó phát triển khả năng ngôn ngữ và quan sát.

### Vào rừng gặp các con vật

Các bé xem tranh và mô hình đồ chơi các con vật trong rừng, tìm điểm riêng của từng con và tìm hiểu cách chúng di chuyển. Qua các trò chơi ghép cặp và vận động, các bé nối mỗi con vật với hành động của nó. Từ mới: **lion** (sư tử), **tiger** (hổ), **elephant** (voi), **monkey** (khỉ), **giraffe** (hươu cao cổ), **zebra** (ngựa vằn), **snake** (rắn), **bear** (gấu), **crocodile** (cá sấu), **parrot** (vẹt), và các từ chỉ hành động **roar** (gầm), **swing** (đu), **walk** (đi) và **stomp** (dậm chân).

### Tiếng Anh trong hoạt động hằng ngày

Các bé hát bài "Walking in the Jungle" và "The Lion Sleeps Tonight", và tập nói những câu đơn giản: **"It's a lion."** (Đó là con sư tử.) **"I can see a monkey."** (Con thấy một con khỉ.) **"The lion can roar."** (Sư tử biết gầm.) Trong giờ phonics (ngữ âm), các bé tìm hiểu các chữ cái **B, J, W** và **V** cùng âm của từng chữ. Trong Doodle Town, các bé bắt đầu chủ đề **My Body** (Cơ thể của em), học tên các bộ phận cơ thể và hát bài "Head, Shoulders, Knees and Toes". Các bé ngày càng tự tin hơn khi nhận biết chữ cái, nhắc lại âm và làm theo những hướng dẫn đơn giản bằng tiếng Anh.

### Toán

Các bé tập nhận biết số và đếm trong phạm vi 10, ôn lại các hình cơ bản và màu sắc qua hoạt động quan sát và ghép cặp.

### Sáng tạo

Các bé biến lõi giấy vệ sinh thành chú sư tử bằng màu vẽ, bút vẽ và giấy cắt dán. Các bé cũng in hình bằng lá cây thật: quét màu lên lá rồi ấn lên tấm bìa các-tông, sau đó dán thêm lá giấy để tạo nên khu rừng của riêng mình. Trong lúc làm, các bé gọi tên các con vật, lá cây, màu sắc và đồ dùng bằng tiếng Anh.

### Vận động và vui chơi

Các bé cùng cầm một tấm vải để tung và đỡ bóng, dùng chân nhặt bóng bỏ vào rổ, khéo léo luồn qua một mạng dây mà không chạm vào dây trong trò Rescue the Bears (Giải cứu gấu), và thay phiên làm người sút và thủ môn khi chơi bóng đá.

### Cùng nhau trưởng thành

Các bé tiếp tục học về **sự tôn trọng** và **sự tử tế**: đối xử tử tế với bạn, biết chia sẻ, cùng chơi và cùng học với nhau.

### Tuần tới

Tuần tới, các bé Nursery khám phá thế giới **côn trùng (Insects)**: tìm hiểu các loại côn trùng, đặc điểm và cách chúng di chuyển qua bài hát, trò chơi, quan sát và hoạt động sáng tạo.

**Ngữ âm** Ôn lại các chữ cái Yy, Zz, Xx và Qq.

**Doodle Town** Tiếp tục chủ đề My Body (Cơ thể của em).

**Toán** Đếm và nhận biết số.









## Kindergarten

Nơi sống ở đại dương và trong rừng

### Trọng tâm học tập trong tuần

Tuần này, các bé Kindergarten học âm ghép **ie** và **ee** cùng các từ cần ghi nhớ **me** và **we**, luyện **phép cộng trong phạm vi 10**, tìm hiểu thêm về **nơi sống của động vật** và khám phá xem **cá thở như thế nào**.

### Ngữ âm và đọc sớm

Các bé đọc những từ có âm ie và ee, rồi viết và đọc các câu **“She can hug me”** (Bạn ấy ôm mình) và **“We see a goat”** (Chúng mình thấy một con dê). Trong trò chơi Feed the Monster (Cho quái vật ăn), các bé đọc những từ có âm ghép **ai, oa, ie** và **ee**, đánh vần từng từ trước khi “cho quái vật ăn”. Các bé đọc cuốn *Duck Gets Stuck*, ghép âm để đọc từ, và luyện viết chữ O.

### Tiếng Anh trong hoạt động hằng ngày

Trong giờ Show & Tell, các bé giới thiệu với các bạn cuốn sách, hình dán và bộ đồ chơi xếp nhà mà mình yêu thích, lắng nghe bạn chia sẻ, rồi hỏi đáp về những món đồ mình thích. Các bé cũng tìm hiểu về các loài động vật ở Bắc Cực và Nam Cực, làm một chú cú tuyết bằng giấy, tiếp tục luyện viết các số đếm bằng chữ từ one đến twenty, và góp ý cho nhau khi làm việc nhóm.

### Toán

Các bé tập cộng trong phạm vi 10 bằng khối lập phương và ngón tay. Các bé dùng khay đựng trứng làm khung mười ô, thả quả bông vào để thể hiện từng số, đếm lại và viết phép cộng tương ứng.

### Khám phá thế giới xung quanh

Các bé ôn lại nơi sống ở Bắc Cực và đại dương, rồi tìm hiểu kỹ hơn về **đại dương** và **rừng**: mỗi nơi như thế nào, có những con vật nào sống ở đó và chúng thích nghi ra sao để sống được. Từ mới: **large** (lớn), **deep** (sâu), **flippers** (chân chèo), **shell** (mai, vỏ), **gills** (mang cá) và **suckers** (giác hút).

### Khoa học và khám phá

Cá thở như thế nào? Các bé khuấy bã cà phê vào nước, bã cà phê tượng trưng cho khí oxy, rồi đổ qua cái rây để mô phỏng cách mang cá lọc nước và lấy oxy khi nước chảy qua. Các bé kể lại điều mình thấy, dùng các từ **fish** (cá), **gills** (mang cá), **oxygen** (oxy), **filter** (lọc) và **breathe** (thở).

### Sáng tạo

Các bé tự làm mô hình sa mạc từ khay đựng trứng, cát và những viên sỏi nhỏ nhặt ngoài sân, dùng các từ **desert** (sa mạc), **sand** (cát), **rocks** (đá) và **habitat** (nơi sống). Các bé cũng chơi nhạc với những nhạc cụ làm từ muỗng, tô và chảo.

### Vận động và vui chơi

Các bé cùng tung bóng bằng một tấm vải, dùng chân nhặt bóng, luồn qua mạng dây trong trò Rescue the Bears (Giải cứu gấu), và thay phiên làm người sút và thủ môn khi chơi bóng đá, giúp rèn luyện thăng bằng và khả năng phối hợp.

### Cùng nhau trưởng thành

Các bé rất hào hứng với trò Feed the Monster và cố gắng đọc đúng từng từ. Các bé ngày càng tự tin hơn khi ghép âm và đọc những từ có âm ghép nguyên âm.

### Tuần tới

**Ngữ âm** Âm **Zz** và **or**, các từ cần ghi nhớ **to** và **do**.

**Toán** Tiếp tục phép cộng trong phạm vi 10.

**Khám phá thế giới xung quanh** Tìm hiểu thêm về nơi sống của động vật.






## Nấu ăn

### Nursery và Kindergarten

Tuần này, cả hai lớp cùng làm **bánh mì nướng kiểu Pháp (French toast)** cắt miếng vuông. Các bé đọc công thức, tìm đúng nguyên liệu và làm theo từng bước bằng tiếng Anh. Các bé học từ mới **batter** (hỗn hợp nhúng bánh), **dip** (nhúng) và **slice bread** (cắt lát bánh mì), và ôn lại **vanilla** (vani), **cinnamon** (quế), **eggs** (trứng) và **milk** (sữa).




## Stay & Play nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam

Cảm ơn các gia đình đã đến dự buổi Stay & Play vào thứ Năm vừa qua, và cảm ơn ba mẹ đã mang món ăn đến góp cho bữa tiệc mừng thầy cô nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đó là một dịp thật ấm áp để mọi người cùng nhau chúc mừng.









## Nhắc nhở cho gia đình

**TH 11 23**

Ngày tự hào Việt Nam (Vietnamese Pride Day). Các bé có thể mặc đồ màu đỏ và vàng hoặc trang phục mang nét văn hóa Việt Nam.

**Thứ Hai, 23/11**

**TH 11 24**

Các lớp nghỉ học. Trung tâm nghỉ nhân Ngày Văn hóa Việt Nam, ngày nghỉ lễ chung.

**Thứ Ba, 24/11** NGHỈ HỌC

**TH 11 26**

Bữa trưa Lễ Tạ ơn, từ 11:35 đến 12:25 cho các lớp Early Years. Ba mẹ được mời đến dùng bữa trưa cùng con, PRA chuẩn bị đồ ăn. Ba mẹ vui lòng đăng ký qua khảo sát trên Zalo hoặc nhắn tin cho PRA: hạn đăng ký là hôm nay.

**Thứ Năm, 26/11**

Ba mẹ vui lòng chuẩn bị cho bé một bộ quần áo để thay sau hoạt động Water Play (tùy thời tiết).

**Thứ Sáu**

Cảm ơn ba mẹ đã đồng hành cùng PRA. Chúng tôi mong chờ thêm một tuần nữa cùng các bé khám phá, sáng tạo và ngày càng tự tin hơn với tiếng Anh!

Trân trọng,
**Trung tâm Anh ngữ Palm River Academy**

Đọc trên website